

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 15 – 4 - 2022
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lợi

Ông Thái Thiên Lương

- Thư ký phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Thu Hiền– Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:Không tham gia.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 90/2021/TLST - HNGĐ ngày 24/11/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐST- DS ngày 09/3/2022;Thông báo hoãn phiên tòa số: 03/TB – HNGĐ ngày 21/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị H, sinh năm: 1991.

Nơi ĐKNK TT: Thôn Yên X, xã Lê H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: Anh Võ Giang N, sinh năm: 1987.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Yên X, xã Lê H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/8/2021, bản tự khai ngày 15/01/2022 và lời trình bày tại phiên tòa chị Cao Thị H khai: Tôi (Cao Thị H) và anh Võ Giang N tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Lê H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 25/3/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà bố mẹ chồng ở thôn Tân S, xã Hương H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Năm 2015 vợ chồng mua đất và đến năm 2017 thì làm nhà ở riêng tại thôn Yên X, xã Lê h, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ

chồng không hợp tính, thường xuyên bất đồng quan điểm, giữa vợ chồng không có tiếng nói chung nên vợ chồng sống không hạnh phúc dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên chị Cao Thị Hương làm đơn xin ly hôn anh Võ Giang N.

Bản tự khai ngày 05/01/2022 và lời trình bày của anh Võ Giang N tại phiên tòa anh Võ Giang N khai: Tôi (Võ Giang N) đồng ý quá trình tìm hiểu và đăng ký kết hôn đúng như bản tự khai và lời trình bày của chị Cao Thị H. Việc mâu thuẫn vợ chồng đã lâu không thể khắc phục được, mặc dù đã được hai bên gia đình góp ý nhiều lần, thực sự tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh Võ Giang N đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Cao Thị H.

Về con chung: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N đều thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là: Võ Gia Kh, sinh ngày 16/4/2016 hiện nay đang ở chung cùng vợ chồng. Nguyên vọng của chị Cao Thị H và anh Võ Giang N trong quá trình hòa giải cả hai bên đều xin được trực tiếp nuôi con. Anh Võ Giang N yêu cầu chị Cao Thị H đóng góp tiền nuôi con hàng tháng theo quy định của pháp luật. Chị Cao Thị H yêu cầu anh Võ Giang N phải đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng)

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa hai bên tự nguyện thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí chị Cao Thị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000013 ngày 24/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên H nay xin chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Cao Thị H xin ly hôn anh Võ Giang N hai bên đều có hộ khẩu thường tại thôn Yên X, xã Lê H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Quá trình thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần hai bên tự nguyện thỏa thuận xin được ly hôn và thỏa thuận tự phân chia tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N đều có nguyện vọng sau khi ly hôn xin được trực tiếp nuôi con chung nên Tòa án phải đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm mà không tự khắc phục được để kéo dài dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Cao Thị H và anh Võ Giang N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của cả hai nên là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên

cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn giữa chị Cao Thị H và anh Võ Giang N.

[3] Về con chung của vợ chồng: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Võ Gia Kh, sinh ngày 16/4/2016 cả hai bên đều có nguyện vọng xin được nuôi con chung. Nhưng tại phiên tòa chị Cao Thị H và anh Võ Giang N xin thay đổi ý kiến hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận giao con cho chị Cao Thị H được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn trưởng thành. Anh Võ Giang N và chị Cao Thị H tự nguyện thỏa thuận anh Võ Giang N đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con khôn lớn trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng và sự thỏa thuận giữa chị Cao Thị H và anh Võ Giang N là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Võ Gia Kh, sinh ngày: 16/4/2016 cho chị Cao Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N thống nhất thỏa thuận anh Võ Giang N đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Vì vậy cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự thỏa thuận của các bên về nghĩa vụ đóng góp và số tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên cần chấp nhận. Thời gian tính từ tháng 5/2022

Chị Cao Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Võ Giang N, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Võ Giang N có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N tự nguyện thỏa thuận phân chia không không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Cao Thị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000013 ngày 24/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Võ Giang N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Cao Thị H đối với anh Võ Giang N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn giữa chị Cao Thị H và anh Võ Giang N được ly hôn.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Cao Thị H và anh Võ Giang N: Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận giao con Võ Gia Kh, sinh ngày: 16/4/2016 cho chị Cao Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Cao Thị H và anh Võ Giang N về mức cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng. Anh Võ Giang N phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Võ Gia Kh, sinh ngày 16/4/2016 hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 5/2022.

Chị Cao Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Võ Giang Nam, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Võ Giang N có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Cao Thị H và anh Võ Giang N thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Chị Cao Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền mà chị Cao Thị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000013 ngày 24/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Như vậy chị Cao Thị H đã nộp đủ án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Giang N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Cao Thị H và anh Võ Giang N. Tuyên bố hai bên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm (15/4/2022) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã Lê Hóa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thanh Dân

